

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2017/HS-PT
Ngày 24-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đồng Chung

Các Thẩm phán: Ông K'Tiêng

Ông Nguyễn Văn Thuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2017/HS-PT ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tiến D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2017/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Đắc Nông.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tiến D sinh ngày 10-4-1975 tại tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Tổ 79, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Chí Y và bà Nguyễn Thị H, có vợ Trần Thị L (hiện đã ly hôn) và 01 con; ngày tạm giữ: 31/5/2017; ngày tại ngoại: 03/6/2017 – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến D là lái xe chở vật liệu xây dựng cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công trình giao thông P (Viết tắt là Công ty P), hiện đang làm công trình đường tránh thị xã G. Công ty Ph đóng lán trại tại thôn T, xã Đắc R, thị xã G, tỉnh Đắc Nông.

Tối ngày 26/5/2017, Nguyễn Tiến D ngủ tại lán trại của công ty, thấy trong bãi tập kết vật liệu xây dựng có 02 bó sắt loại phi 10 nên Nguyễn Tiến D nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 28/5/2017 Nguyễn Tiến D đến nhà anh Đặng Tấn S, cách lán trại khoảng 300m và nói với anh Đặng Tấn S “có ít sắt công trình làm dư, anh có mua không?” thì anh Đặng Tấn S đồng ý.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/5/2017, Nguyễn Tiến D đi đến bãi tập kết vật liệu xây dựng của Công ty P lấy trộm 10 cây sắt rồi kéo đến để tại rẫy cà phê của anh Đặng Tấn S, sau đó về nhà ngủ. Cũng bằng hình thức như trên, vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 30/5/2017 Nguyễn Tiến D tiếp tục lấy trộm thêm 20 cây sắt nữa. Sau đó, Nguyễn Tiến D đến nhà anh Đặng Tấn S và hai bên thoả thuận mua bán với giá 1.500.000 đồng, anh Đặng Tấn S trả trước cho Nguyễn Tiến D 1.000.000 đồng, nợ lại 500.000 đồng. Hôm sau, anh Đặng Tấn S chuyển số sắt này về nhà cất giữ. Sau đó, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên chiều ngày 31/5/2017 Nguyễn Tiến D đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và giao nộp lại số tiền 1.000.000 đồng nhận của anh Đặng Tấn S.

Về vật chứng vụ án: 30 cây sắt loại phi 10, mỗi cây dài 11,7m.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 02/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản thị xã G kết luận: Giá trị của 30 cây sắt nêu trên là 2.760.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2017/HS-ST ngày 15-9-2017 của Toà án nhân dân thị xã G đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 03 (Ba) tháng tù được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2017 đến ngày 03/6/2017, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 25/9/2017 bị cáo Nguyễn Tiến D kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt về mức cải tạo không giam giữ hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, sau khi phân tích các tình tiết, chứng cứ của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến D, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2017/HS-ST ngày 15-9-2017 của Toà án nhân dân thị xã G về phần hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tiến D thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên của Toà án nhân dân thị xã G là đúng, không oan. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2017/HS-ST ngày 15-9-2017 của Tòa án nhân dân thị xã G đã kết án bị cáo Nguyễn Tiến D về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Tiến D, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại giai đoạn sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến D, cụ thể: “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*”, “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, “*người phạm tội đầu thú*”, quy định tại điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 để xử phạt bị cáo với mức hình phạt 03 (Ba) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tiến D cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới: Cha, mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng, người đại diện của Công ty P có đơn xin bãi nại cho bị cáo, quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Tiến D có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có đầy đủ các điều kiện khác để được hưởng án treo quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số: 01/2003/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng về án treo nên cần cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng, cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248, điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến D, sửa bản án Hình sự sơ thẩm số: 47/2017/HS-ST ngày 15-9-2017 của Tòa án nhân dân thị xã G về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số: 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành Bộ luật Hình sự 2015; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 03 (*Ba*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng, cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Đắk Nông;
- CA thị xã G, tỉnh Đắk Nông;
- TAND thị xã G;
- VKSND thị xã G;
- Chi cục THADS thị xã G;
- UBND xã Đ, thị xã G;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ thụ lý.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Đồng Chung